

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH TÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 41/2024/HS-ST

Ngày: 06/3/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Đức Phước.

Các Hội thẩm nhân dân: - ông Nguyễn Hữu Trí;

- bà Bùi Diệu Huệ.

- **Thư ký phiên tòa:** ông Nguyễn Trung Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** bà Lê Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm: trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh và điểm cầu thành phần: Nhà tạm giữ Công an quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 46/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2024/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2024, đối với bị cáo:

Đặng Trúc L, sinh ngày: 02/7/1982, tại: tỉnh Đ; nơi đăng ký thường trú: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đ; chỗ ở: không ổn định; nghề nghiệp: không có; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn R và bà Nguyễn Thị N; chưa có chồng con;

Tiền án: Ngày 24/5/2021, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân xử phạt 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản án số 122/2021/HS-ST ngày 24/5/2021. Chấp hành án tại trại giam Đ đến ngày 30/9/2022 thì chấp hành xong.

Tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 23/3/2009, bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản án số 77/2009/HS-ST ngày 23/3/2009. Chấp hành án tại trạm giam T đến ngày 9/11/2010 thì chấp hành xong. Đóng xong án phí sơ thẩm ngày 19/5/2009.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ ngày 17/8/2023, tạm giam từ ngày 23/8/2023 cho đến nay. “Có mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 09 giờ 10 phút ngày 17/08/2023, tổ tuần tra Công an phường B, quận B đi tuần tra kiểm soát theo kế hoạch đến khu vực nghĩa trang B, phường B, quận B thì phát hiện Đặng Trúc L có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện thu giữ trong lòng bàn tay phải của Đặng Trúc L đang cầm 03 đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu bên trong chứa chất bột màu trắng. Đặng Trúc L khai nhận là ma túy H mua về để sử dụng nên đưa L về trụ sở Công an phường B lập biên bản phạm tội quả tang. Vụ việc sau đó được chuyển lên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B để xử lý theo thẩm quyền.

- Vật chứng thu giữ, tạm giữ:

+ 03 đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu bên trong chứa chất bột màu trắng;

Tại bản Kết luận giám định số 9070/KL-KTHS ngày 25/8/2023 của Phòng K Công an Thành phố H: 03 đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu bên trong chứa chất bột màu trắng đều là ma túy ở thể rắn có tổng khối lượng 0,2511 gam, loại Heroine.

+ 01 điện thoại di động hiệu OPPO không có sim. Bị cáo L sử dụng để liên lạc cá nhân, không liên quan đến hành vi tàng trữ ma túy.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B, Đặng Trúc L khai nhận số ma túy trên L mua của 01 người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 17/8/2023 tại khu vực nghĩa trang B, phường B, quận B với giá 300.000 đồng, mục đích để sử dụng cho bản thân. Lời khai của L phù hợp với vật chứng đã thu giữ, lời khai của người làm chứng, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 53/CT-VKS ngày 01/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Đặng Trúc L ra trước Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: bị cáo Đặng Trúc L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân đã truy tố đối với bị cáo và không có ý kiến gì khác.

Ý kiến phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân đã đánh giá tính chất nguy hiểm cho xã hội về hành vi phạm tội của bị cáo L, đánh giá các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố, luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, đề nghị tuyên bố bị cáo Đặng Trúc L phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và

đề nghị xử phạt bị cáo L với mức án từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm 06 tháng tù. Ngoài ra, còn đề nghị xử lý vật chứng là tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu giữ; trả lại cho bị cáo L 01 điện thoại di động hiệu OPPO không có sim. Về hình phạt bổ sung, biện pháp tư pháp: không đề nghị xem xét.

Bị cáo L không tranh luận với quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát và nói lời sau cùng: bị cáo đã ăn năn, hối cải về lỗi lầm của mình, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi và các quyết định tố tụng: về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra - Công an quận B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay cho thấy: do bản thân nghiện ma túy nên vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 17/8/2023, bị cáo đến khu vực nghĩa trang B, phường B, quận B gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch) mua ma túy với giá 300.000 đồng để dành sử dụng cho bản thân. Đến khoảng 09 giờ 10 phút cùng ngày, bị cáo bị Tổ tuần tra kiểm tra, phát hiện và thu giữ trong lòng bàn tay phải của bị cáo có 03 đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu bên trong chứa chất bột màu trắng, là ma túy đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 9070/KL-KTHS ngày 25/8/2023 của Phòng K Công an Thành phố H xác định: bột màu trắng trong 03 đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu được niêm phong bên ngoài có các chữ ký ghi tên Đặng Trúc L, Hồ Xuân D (người chứng kiến), Phan Tấn H1 (điều tra viên) và hình dấu Công an phường B, quận B, là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2511 gam, loại Heroine.

Như vậy, có đủ cơ sở để xác định hành vi nêu trên của bị cáo L đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, với khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ là 0,2511 (không phải hai năm một một) gam, loại Heroine và thuộc trường hợp “*Heroin, C, Methamphetamine, A, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân truy tố bị cáo L về tội “Tàng trữ trái phép chất

ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, có căn cứ nên chấp nhận.

[3] Xét chất ma túy là loại chất kích thích do Nhà nước độc quyền quản lý, nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển và mua bán. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, bị cáo nhận thức được việc làm của mình là sai và vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bất chấp pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương và có thể là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác. Bị cáo đã bị kết án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo bản án số 122/2021/HS-ST ngày 24/5/2021 của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, chưa được xóa án tích mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Mặt khác, bị cáo có nhân thân xấu về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên cần xử lý với mức án nghiêm, áp dụng hình phạt tù có thời hạn tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

Tuy nhiên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét: trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo L có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[4] Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng*”; do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo hiện đang bị tạm giam, không có nơi cư trú ổn định và không có nghề nghiệp nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với: 01 (một) gói niêm phong bên trong có chứa ma túy đã qua giám định. Bên ngoài có các chữ ký ghi tên bị cáo Đặng Trúc L, Hồ Xuân D (người chứng kiến), Phan Tấn H1 (điều tra viên) và hình dấu Công an phường B, quận B. Hội đồng xét xử xét vật chứng trên là chất cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy;

- Đối với: 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO không có sim. Hội đồng xét xử xét điện thoại trên là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần giao trả cho bị cáo.

[6] Đối với người đàn ông (không rõ lai lịch) đã bán ma túy cho bị cáo, hiện không xác định được lai lịch cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận B tiếp tục truy xét, khi nào phát hiện sẽ xem xét xử lý sau là có căn cứ nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: bị cáo Đặng Trúc L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đặng Trúc L 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17/8/2023.

2. Về xử lý vật chứng: căn cứ vào Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong bên trong có chứa ma túy đã qua giám định. Bên ngoài có các chữ ký ghi tên bị cáo Đặng Trúc L, Hồ Xuân D (người chứng kiến), Phan Tấn H1 (điều tra viên) và hình dấu Công an phường B, quận B.

- Giao trả lại cho bị cáo Đặng Trúc L 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO không có sim.

(Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân đang tạm giữ các vật chứng trên theo Phiếu nhập kho số NK24/99TAM ngày 31/01/2024).

3. Về án phí: căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án: bị cáo Đặng Trúc L phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017: bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP.HCM;
- VKSND Q. Bình Tân;
- CQCSĐT Công an Q. Bình Tân;
- CQ THAHS Công an Q. Bình Tân;
- Phòng PV06- Công an TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. Hồ Chí Minh;
- Chi cục THADS Q. Bình Tân;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Phước